

Trần Đề, ngày 03 tháng 7 năm 2020

Số: 67/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2020/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Bà Lâm Thị Bồ R**; Sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện T, tỉnh S.

- *Bị đơn*: **Ông Tăng Pi R**; Sinh năm 1981; Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lâm Thị Bồ R và ông Tăng Pi R.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lâm Thị Bồ R và ông Tăng Pi R thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Lâm Thị Bồ R và ông Tăng Pi R theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32/2015 do Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh S cấp ngày 27/02/2015 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Bà Lâm Thị Bồ R và ông Tăng Pi R thống nhất thoả thuận như sau: Bà Lâm Thị Bồ R được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Tăng Ngọc Thảo V, sinh ngày 31/8/2016 và ông Tăng Pi R không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Tăng Pi R có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Tăng Ngọc Thảo V mà không ai được quyền ngăn cản. Ông Tăng Pi R không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tăng Ngọc Thảo V của bà Lâm Thị Bồ R.

- Về tài sản chung: Bà Lâm Thị Bồ R và ông Tăng Pi R thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lâm Thị Bồ R và ông Tăng Pi R thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lâm Thị Bồ R và ông Tăng Pi R thống nhất thỏa thuận bà Lâm Thị Bồ R đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Lâm Thị Bồ R được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/ 0002113 ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Bà Lâm Thị Bồ R được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã V, h T, tỉnh S;
- TAND tỉnh S (Phòng KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Trân

